

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐỀ THI CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 04 trang)

THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026 (LẦN 1)

Môn thi: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên thí sinh:

Mã đề 0801

Số báo danh:

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc là thành tựu trên lĩnh vực nào sau đây của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?

- A. Văn hóa - giáo dục.
- B. An ninh - quốc phòng.
- C. Tiền tệ - ngoại hối.
- D. Khoa học - kỹ thuật.

Câu 2. Cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 - 1945) và chiến tranh cách mạng (1945 - 1975) ở Việt Nam đều chịu tác động nào sau đây của bối cảnh quốc tế?

- A. Tình trạng căng thẳng do sự đối đầu giữa hai hệ thống xã hội đối lập.
- B. Quan hệ vừa hợp tác, vừa đối đầu giữa các nước trong trật tự thế giới đa cực.
- C. Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu để đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
- D. Cuộc đấu tranh nhằm giải trừ chủ nghĩa thực dân đang diễn ra quyết liệt.

Câu 3. Vị trí địa chiến lược của Việt Nam có tác động nào sau đây đến lịch sử dân tộc?

- A. Tạo điều kiện để xây dựng một nền kinh tế tự cung, tự cấp.
- B. Giúp Việt Nam luôn được an toàn trước mọi âm mưu xâm lược.
- C. Việt Nam phải tiến hành nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.
- D. Bảo tồn nguyên vẹn bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc.

Câu 4. Một trong những bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay là

- A. phát huy tối đa tinh thần yêu nước của nhân dân.
- B. chỉ dựa vào sự giúp đỡ của các cường quốc.
- C. đặt lợi ích kinh tế trước nhiệm vụ quốc phòng.
- D. tuyệt đối hóa vai trò của vũ khí công nghệ cao.

Câu 5. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Xây dựng Cộng đồng ASEAN gồm ba trụ cột.
- B. Kí kết Hiệp định thương mại tự do ASEAN.
- C. Kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương.
- D. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô)?

- A. Trực tiếp đưa đến sự sụp đổ hoàn toàn của hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- B. Chứng tỏ chủ nghĩa xã hội khoa học từ lý thuyết đã trở thành hiện thực.
- C. Góp phần kết thúc hoàn toàn Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Chứng tỏ chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống thế giới.

Câu 7. Trong giai đoạn 1967 - 1976, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có hoạt động nào sau đây?

- A. Tổ chức Hội nghị I-an-ta.
- B. Tham gia khối quân sự NATO.
- C. Kí kết Hiệp ước Ba-li.
- D. Tổ chức Hội nghị Pôt-xđam.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử khi Việt Nam bắt đầu tiến hành công cuộc Đổi mới (12 - 1986)?

- A. Liên Xô đang tiến hành công cuộc cải tổ.
- B. Chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô đã sụp đổ hoàn toàn.
- C. Việt Nam tiếp tục bị bao vây, cấm vận và cô lập từ bên ngoài.
- D. Trung Quốc đang tiến hành cải cách, mở cửa.

Câu 9. Trong quá trình hình thành trật tự thế giới đa cực, sự vươn lên của các trung tâm quyền lực mới đã làm suy giảm sức mạnh của siêu cường nào sau đây?

- A. Séc.
- B. Mỹ.
- C. Bỉ.
- D. Áo.

Câu 10. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), quân và dân Việt Nam chủ động mở chiến dịch quân sự nào sau đây?

- A. Hồ Chí Minh. B. Huế - Đà Nẵng. C. Tây Nguyên. D. Trần Hưng Đạo.

Câu 11. Quá trình hình thành Liên hợp quốc có đặc điểm nào sau đây?

- A. Được thành lập thông qua việc ký các hiệp ước hòa bình với nước bại trận.
B. Có sự đồng tình, ủng hộ của tất cả các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới.
C. Liên Xô, Mỹ, Anh là những nước có vai trò quan trọng trong việc thành lập.
D. Được thành lập trên cơ sở kế thừa nguyên vẹn cơ cấu của Hội Quốc liên.

Câu 12. Năm 1950, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết lập quan hệ ngoại giao với quốc gia nào sau đây?

- A. Hàn Quốc. B. Hoa Kỳ. C. Nhật Bản. D. Trung Quốc.

Câu 13. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay?

- A. Chuyển từ đối đầu về ý thức hệ sang cạnh tranh về địa chính trị và lợi ích quốc gia.
B. Các cường quốc duy trì quyền can thiệp vào nước khác nhằm bảo vệ trật tự thế giới đa cực.
C. Hợp tác kinh tế hoàn toàn thay thế cho các liên minh quân sự và chạy đua vũ trang.
D. Toàn cầu hóa trở thành xu thế chủ đạo, hóa giải hoàn toàn các xung đột về sắc tộc.

Câu 14. Nội dung nào sau đây diễn ra vào ngày 13 - 8 - 1945 ở Việt Nam?

- A. Chiến dịch Việt Bắc kết thúc. B. Chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu.
C. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc được thành lập. D. Phong trào Đồng khởi nổ ra tại tỉnh Bến Tre.

Câu 15. Nội dung nào sau đây là biểu hiện của Chiến tranh lạnh?

- A. Các cuộc chiến tranh cục bộ diễn ra ở nhiều nơi.
B. Trật tự thế giới đa cực được hình thành và phát triển.
C. Cuộc chạy đua vũ trang giữa Mỹ và Trung Quốc.
D. Sự sụp đổ hoàn toàn của hệ thống tư bản chủ nghĩa.

Câu 16. Một trong những quốc gia đầu tiên gia nhập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. In-đô-nê-xi-a. B. Lào. C. Bê-lô-rút-xi-a. D. Cam-pu-chia.

Câu 17. Trong lịch sử Việt Nam, cuộc khởi nghĩa nào sau đây diễn ra ở thời kì Bắc thuộc (từ thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X)?

- A. Hai Bà Trưng. B. Hương Khê. C. Ba Đình. D. Bãi Sậy.

Câu 18. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986) đã đề ra

- A. kế hoạch đánh bại chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mỹ.
B. đường lối đổi mới toàn diện và đồng bộ đất nước.
C. nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc trên cả nước.
D. chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Câu 19. Trong những năm 1975 - 1979, quân và dân Việt Nam tiến hành cuộc

- A. đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam. B. vận động giải phóng dân tộc.
C. kháng chiến chống thực dân Pháp quay trở lại xâm lược. D. kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập (1967) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế. B. Tăng cường liên minh quân sự.
C. Xây dựng một nền văn hóa chung. D. Xây dựng thể chế chính trị chung.

Câu 21. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) đều

- A. chủ động mở mặt trận ngoại giao ngay khi bắt đầu cuộc kháng chiến.
B. tranh thủ sự giúp đỡ trực tiếp từ Quốc tế Cộng sản.
C. tăng cường tình đoàn kết giữa ba nước Đông Dương.
D. khẳng định vị thế của Việt Nam tại các liên minh quân sự quốc tế.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:

“Đối với nhân dân ta, thắng lợi oanh liệt đó mở ra một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Nó kết thúc vẻ vang quá trình ba mươi năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc bắt đầu từ Cách mạng tháng Tám, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, bảo vệ và phát triển những thành

quả của cách mạng xã hội chủ nghĩa trên miền Bắc, xóa bỏ mọi chướng ngại trên con đường thực hiện thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 37, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.457)

Câu 22. Nội dung nào sau đây đã tổng kết về quá trình đấu tranh vì độc lập, vì tự do trong thời kì 1945 - 1975 của nhân dân Việt Nam?

- A. Từ xây dựng chế độ dân chủ nhân dân đến hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- B. Từ giành độc lập đến bảo vệ chế độ dân chủ và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.
- C. Từ xây dựng chế độ dân chủ đến hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Từ tiến hành cách mạng dân chủ đến hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 23. Cụm từ “kết thúc vẻ vang quá trình ba mươi năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc” trong đoạn tư liệu trên đề cập đến thắng lợi nào sau đây của nhân dân Việt Nam?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy năm Mậu Thân (1968).
- B. Kí kết Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.
- C. Kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

Câu 24. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước xuất phát từ lí do nào sau đây?

- A. Xóa bỏ hoàn toàn tàn dư của chế độ phong kiến.
- B. Kết thúc ách cai trị hơn 80 năm của thực dân Pháp.
- C. Kết thúc cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam.
- D. Xóa bỏ sự chia cắt lãnh thổ, thống nhất đất nước.

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trước thắng lợi vĩ đại của Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của phát xít Nhật, buộc Nhật phải đầu hàng không điều kiện, Đảng đã kịp thời nắm lấy thời cơ có một không hai đó để phát động cao trào tổng khởi nghĩa, dựa vào lực lượng chính trị của đông đảo quần chúng ở thành thị và nông thôn kết hợp với các lực lượng vũ trang cách mạng, đập tan các cơ quan đầu não của địch ở thủ đô và các thành phố, xóa bỏ toàn bộ hệ thống cai trị của địch ở nông thôn, giành chính quyền trong phạm vi cả nước”.

(Lê Duẩn, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, Nhà xuất bản Sự thật, 1970, tr.53)

- a) Nhật Bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện là “thời cơ có một không hai” để Đảng phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- b) Từ bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong tình hình thế giới hiện nay là yếu tố quan trọng giúp Việt Nam tự tin vươn xa và bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia.
- c) Điều kiện khách quan thuận lợi là yếu tố tiên quyết để một cuộc khởi nghĩa giành chính quyền có thể bùng nổ và giành được thắng lợi.
- d) Nét đặc sắc về nghệ thuật chỉ đạo của Đảng trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là tận dụng thời cơ, huy động sức mạnh tổng hợp để giành chính quyền trên cả ba địa bàn chiến lược.

Câu 2. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Nội dung
12 - 1989	Mỹ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
1991	Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô tan rã; Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.
1991 - 2000	Trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành.
2009	Nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi (BRICS) thành lập.
2010	Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ), có sức mạnh quân sự không ngừng được mở rộng.

- a) Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1991) đã xóa bỏ sự chi phối của các cường quốc, xác lập một trật tự thế giới công bằng do Nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi (BRICS) dẫn dắt.
- b) Theo bảng thông tin trên, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ vào năm 1991.

c) Sự ra đời của nhóm BRICS (2009) và sự vươn lên của Trung Quốc (2010) là những biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.

d) Việc Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12 - 1989) là nhân tố quyết định đưa tới sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1991).

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Qua gần mười năm thực hiện đường lối đối ngoại đổi mới, Việt Nam đã đi được một bước khá dài, đầy trắc trở trên con đường hội nhập quốc tế. Phải hóa giải các mối quan hệ đối ngoại mà tâm điểm là vấn đề Cam-pu-chia, từ đó, tháo gỡ dần những vướng mắc với các nước Đông Nam Á, các nước láng giềng, nhất là với Trung Quốc, Mỹ và các tổ chức khu vực. Cuối cùng, bài toán đối ngoại của Việt Nam đã đem lại kết quả vào tháng 7 - 1995:

- Ngày 11 tháng 7, thiết lập quan hệ ngoại giao Việt - Mỹ;
- Ngày 17 tháng 7, ký Hiệp định khung Việt Nam - EU;
- Ngày 28 tháng 7, Việt Nam gia nhập ASEAN.”

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam (1940 - 2000)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, 2022, tr.290)

a) Trong quan hệ quốc tế hiện đại, để xóa bỏ thế bị cô lập và đạt được mục tiêu hội nhập sâu rộng, các quốc gia cần điều chỉnh các nguyên tắc về độc lập, chủ quyền nhằm tạo sự tương đồng lợi ích với các trung tâm quyền lực lớn.

b) Các sự kiện trên là minh chứng cho bản sắc ngoại giao “*cây tre Việt Nam*”: giữ vững gốc độc lập, tự chủ; thân vững tựa như lợi ích quốc gia; cành linh hoạt uyển chuyển để biến đổi đầu thành đối tác.

c) Ba sự kiện đối ngoại với Mỹ, EU và ASEAN tập trung trong tháng 7 - 1995 đánh dấu thời điểm Việt Nam chuyển từ thế bị bao vây, cấm vận sang giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng.

d) Đoạn tư liệu trên ghi nhận: Tháng 7 - 1995 là một dấu mốc lịch sử của đối ngoại Việt Nam, khi đất nước hóa giải thành công các trở ngại để đồng thời bình thường hóa quan hệ với Mỹ, ký Hiệp định khung với EU và gia nhập ASEAN.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp phù hợp”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 49, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2006, tr.968).

a) Tiến hành Đổi mới đất nước, chúng ta chấp nhận mất đi thói quen áp đặt, những công thức có sẵn, những điều cứng nhắc, lạc hậu của chủ nghĩa xã hội kiểu cũ.

b) Những thành tựu đạt được trong công cuộc Đổi mới của Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) là minh chứng sống động về sự lớn mạnh của hệ thống chủ nghĩa xã hội trong một thế giới có nhiều biến động.

c) Công cuộc Đổi mới là quá trình tìm kiếm những hình thức, bước đi và biện pháp phù hợp để xây dựng đất nước theo một mục tiêu không thay đổi.

d) Đoạn tư liệu trên ghi nhận: Công cuộc Đổi mới đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý giá cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Ham Học Lịch Sử Suu Tâm